



táo huā yùn
桃花运

noun · luck in love

Example Sentences

Tā zuì jìn zǒu táo huā yùn
他最近走桃花运。

He has been lucky in love recently.

Dà jiā dōu shuō tā jīn nián táo huā yùn hěn wàng
大家都说他今年桃花运很旺。

Everyone says his luck in love is very strong this year.

Trace each character, then write the word on your own.

桃	桃	桃	桃	桃	桃	桃	桃	桃	桃	桃
桃	桃									
花	花	花	花	花	花	花	花	花	花	花
运	运	运	运	运	运	运	运	运	运	运